TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐOAN HÙNG** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 10/2019/QĐST- DS	*Đ, ngày 31 tháng 5 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 23 tháng 5 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 33/2019/TLST- DS ngày 23 tháng 4 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

+ *Nguyên đơn*: Ông **Bùi Công K** - Sinh năm 1954

Bà **Đặng Thị L** - Sinh năm 1955 (Là vợ ông K).

Địa chỉ: Thôn C, xã H, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ.

+ *Bị đơn:* Chị **Bùi Thị D** - Sinh năm 1981

Anh **Hoàng Văn N** - Sinh năm 1975 (Là chồng chị D)

Địa chỉ: Thôn C, xã H, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Vợ chồng chị Bùi Thị D, anh Hoàng Văn N trả cho vợ chồng ông Bùi Công K, bà Đặng Thị L số tiền còn nợ do vay là 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng).

Kể từ ngày ra quyết định, ông K và bà L có đơn yêu cầu thi hành án nếu chị D, anh N không thi hành thì còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự năm 2015, tương ứng với thời gian chậm trả.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Vợ chồng chị Bùi Thị D, anh Hoàng Văn N nộp toàn bộ án phí là 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Đoan Hùng;
- Chi cục Thi hành án dân sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Vũ Thị Minh Hòa